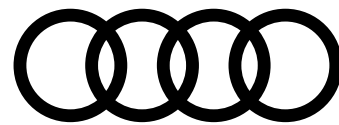


Q8

e-tron



Nhà Nhập Khẩu Chính Thức Audi
AUTOMOTIVE ASIA LTD

www.audi.vn
Hotline: 1800888861
Facebook, Instagram, YouTube: /AudiVietnam

Nhà Phân Phối Chính Thức Audi

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN Á QUỐC TẾ

Audi Hà Nội
8 Phạm Hùng, P. Mỹ Trì
Quận Nam Từ Liêm
Tel: (24) 3768 5959
Fax: (24) 3768 5960

Audi Đà Nẵng
86C Duy Tân
Quận Hải Châu
Tel: (236) 3788 686
Fax: (236) 3798 686

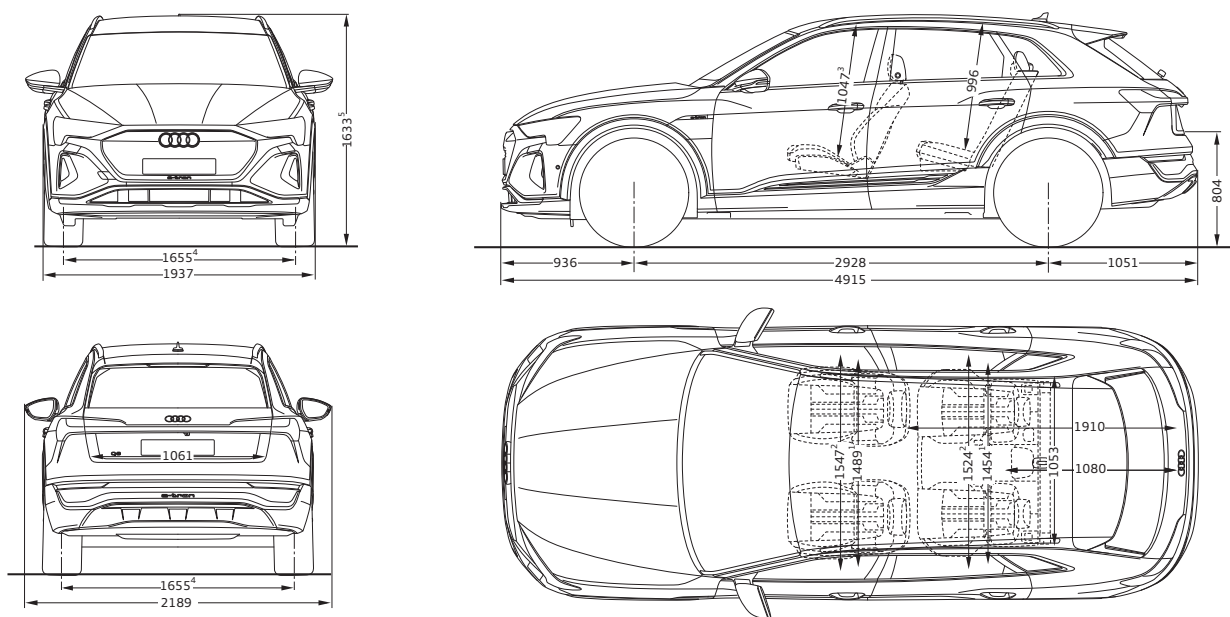
Audi Hồ Chí Minh City
6B Tôn Đức Thắng, Quận 1
Tel: (28) 3911 8008
Fax: (28) 3824 3961
contact@audi.vn

Audi Tân Bình HCM
Lô IV Tây Thạnh, Quận Tân Phú
Tel: (28) 3943 0089
Fax: (28) 3943 0079
contact@audi.vn

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

	Q8 e-tron 55 quattro
ĐỘNG CƠ ĐIỆN	
Công suất cực đại kW (hp)	300 (408)
Mô-men xoắn cực đại Nm (lb-ft)	664 (489,7)
Công suất vận hành (kW)	100
TRUYỀN ĐỘNG	
Hộp số	Hộp số truyền động điện tử (1 cấp)
Dẫn động	Dẫn động 4 bánh toàn thời gian quattro điện tử
HIỆU NĂNG	
Gia tốc 0-100km/h (s) (boost)	6,6 (5,6)
Tốc độ tối đa (km/h)	200
Phạm vi hoạt động (km) trong 1 lần sạc (WLTP):	Lên đến 582 - 487
Mức tiêu thụ kết hợp (kWh/100 km) (WLTP):	18,21 kWh/100km- 21,77 kWh/100km
PIN	
Loại Pin	Lithium-ion
Dung lượng Pin net (gross)	106 (114) kWh
Công suất sạc DC cực đại	170 kW
PHANH	
Trước	19-inch, Cùm phanh màu đỏ
Sau	18-inch, Cùm phanh màu đỏ
Hỗ trợ phanh	Hệ thống phanh chéo dòng kép có ESC/ABS/EBV, trợ lực phanh, trợ lực phanh thủy lực

Số đo (Tất cả tính bằng mm)



Kích thước dựa trên dữ liệu kỹ thuật từ Audi Đức.

Thông số kỹ thuật thực tế có thể có thay đổi

Chiều dài cơ sở	2.928
Dài	4.915
Cao	1.633
Rộng (gập gương/mở gương)	1.937 / 2.189
Vết bánh xe (trước/sau)	1.655 / 1.655
Trọng lượng xe (kg)	2.682
Đường kính vòng quay (m)	12,2
Dung tích khoang hành lý (l)	569

TRANG BỊ	Q8 e-tron 55 quattro
	Advanced
AN TOÀN	
Hệ thống túi khí	•
Túi khí bên ở phía trước và hệ thống túi khí rèm	•
Các chốt cố định ghế trẻ em ISOFIX với dây neo trên cùng cho hàng ghế sau	•
Bộ sơ cứu, tam giác cảnh báo và áo phản quang	•
PIN VÀ SẠC	
Pin cao áp 114 kWh	•
Phích cắm công nghiệp CEE 16 A, 400 V, dài và thẳng, dành cho hệ thống sạc e-tron	•
Cáp sạc mode 3 cho sạc công cộng 22 kW (AC)	•
Hỗ trợ sạc AC lên đến 22 kW	•
Cáp sạc xe	•
Cổng sạc trên xe CCS loại 2	•
Pin 380 A (68 Ah)	•
Cổng sạc thứ 2 phía ghế hành khách	•
Hệ thống sạc e-tron “nhỏ gọn”	•
CÔNG NGHỆ VÀ HỆ THỐNG HỖ TRỢ	
Nắp che khoang hành lý chính tay	•
Nắp khoang hành lý, đóng mở bằng điện	•
Chìa khóa tiện nghi không có KHÓA AN TOÀN	•
Hệ thống kiểm soát hành trình với chức năng giới hạn tốc độ	•
Còi 2 âm	•
Hỗ trợ đỗ xe với màn hình hiển thị 360 độ	•
Hộp số truyền động điện (1 cấp)	•
Cửa hít tự động	•
Camera 360	•
NGOẠI THẤT	
Giá nóc bằng nhôm	•
Rèm che nắng chỉnh tay cho cửa sổ phía sau	•
Kính chắn gió bằng kính phản nhiệt và cách âm	•
Gối ngoại thất chrome bóng	•
Cửa sổ bên và sau bằng kính phản nhiệt	•
Cánh lướt gió trên nóc	•
Tấm che nắng phía trước, có thể trượt	•
Vỏ gương ngoại thất cùng màu thân xe	•
Gương chiếu hậu bên ngoài chỉnh điện, sưởi và gập điện,tự động chống lóa, tính năng ghi nhớ	•
Gương chiếu hậu ngoài bên phải (tầm nhìn rộng), lỗi	•
Gương chiếu hậu ngoài bên trái, phi cầu	•
Công nghệ luồng sáng Matrix	•
Hệ thống đèn pha LED với các thấu kính	•
Đèn ban ngày riêng biệt	•
Cửa sổ sau, kính cửa sau và kính cửa bên bằng kính trong suốt	•
Đèn chiếu sáng khung tản nhiệt ẩn tượng	•
Cản "Advanced" được sơn hoàn thiện	•
BÁNH XE VÀ HỆ THỐNG TREO	
Hệ thống treo khí thích ứng	•
Bu-lông bánh xe tiêu chuẩn	•
Lốp dự phòng tiết kiệm diện tích	•
Mâm hợp kim, kiểu kết cấu "Aero" 5 cánh, màu xám Graphite, phay bóng, lốp 9,5J x 21, 265/45 R21	•
Hệ thống giám sát áp suất lốp gián tiếp	•
Hệ thống lái cấp tiến	•
Bộ dụng cụ và con đội	•
Lốp 265/45 R21 108H XL lực cản lăn thấp	•
NỘI THẤT & TIỆN NGHI	
Thảm lót sàn phía trước và phía sau	•
Vô lăng điều chỉnh điện	•
Vô-lăng đa chức năng bọc da, 2 chấu kép, có lẫy chuyển số	•
Cửa trời toàn cảnh bằng kính	•
Ghế trước chỉnh điện có tính năng nhớ vị trí ghế lái	•
Tính năng sưởi ghế phía trước	•
Gương chiếu hậu bên trong tự điều chỉnh độ sáng, tràn viền	•
Các chi tiết ốp trang trí bằng nhôm xước mờ	•
Tựa đầu phía trước	•
Tựa tay trung tâm tiện nghi phía trước	•
Trần xe bọc vải	•
Thảm lót sàn khoang hành lý	•

Ổ cắm 12-V	•
Phần trên của bảng điều khiển và các chi tiết nội thất bên dưới bọc da tổng hợp	•
Hỗ trợ tựa lưng 4 chiều cho hàng ghế trước	•
Mỗi lửa và gạt tàn thuốc lá	•
Màn hình hiển thị thông tin lái xe kỹ thuật số Audi virtual cockpit	•
Đèn LED chào mừng khi mở cửa phía trước và phía sau	•
Các nút điều khiển màu đen bóng với phản hồi xúc giác và các chi tiết nội thất bằng nhôm	•
Ghế bọc da Valcona	•
Ghế thể thao phía trước	•
Gối chứa đồ và khoang hành lý	•
Gối đèn nội thất đa sắc	•
Cụm bàn đạp tiêu chuẩn	•
Tính năng sưởi tiêu chuẩn	•
Điều hòa tự động 4 vùng	•
Hệ thống ổn định nhiệt độ trong xe	•
THÔNG TIN GIẢI TRÍ	
Điều hướng MMI plus với màn hình MMI cảm ứng phản hồi chạm	•
Hệ thống âm thanh cao cấp Bang & Olufsen với âm thanh 3D, 17 loa	•
Kết nối Bluetooth	•
Giao diện kết nối điện thoại thông minh	•
Cổng USB Type C công suất sạc 15w phía sau	•
TÙY CHỌN	
Hiển thị thông tin trên kính chắn gió Head-up display (HUD)	•
Loại phích cắm gia dụng E/F dành cho hệ thống sạc e-tron	•
Ốp bệ cửa bằng nhôm ở phía trước và phía sau, phát sáng	•
Tính năng hỗ trợ đỗ xe tự động nâng cao *	•
Tính năng tự động di chuyển ra/vào ô đậu xe *	•
Giá treo tường cho bộ sạc nhỏ gọn theo xe *	•
Camera đa chức năng	•



Tùy chọn màu sơn:

- Advanced
- Đơn sắc:
- Ánh kim:
- G5 Xám Magnet
- Z7 Xám Chronos, 9E Nâu Madeira,
- 7M Màu Beige Siamese, 0E Đen Myth,
- 2Y Trắng Glacier, H1 Xám Manhattan,
- 3D Xanh Plasma, G1 Đỏ Soneira (**)

Bảo hành ba năm không giới hạn số km (Bảo hành pin: 8 năm hoặc 160,000 km tùy điều kiện nào đến trước)

(*) Giới hạn
(**) Tùy chọn có tính thêm phí

Giá khởi điểm từ: 3,800,000,000 VND

Quét mã QR
hoặc truy cập www.audi.vn
để biết thêm thông tin